TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨNG LIÊM** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2021/HS-ST
Ngày: 11-10-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Triệu Quốc Hiếu**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Huỳnh Văn Hồng.**

Ông **Nguyễn Văn Cơ Ba.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phan Thị Trúc** – Thư ký TAND huyện Vũng Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Lê Thành Vũ** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2021/TLST-HS, ngày 26 tháng 8 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh D, sinh năm 1993; giới tính: Nam; nơi cư trú: ấp A, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Đăng K (chết) và bà Tạ Thị Tuyết N, sinh năm 1968; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/8/2021 và hiện có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Nguyễn Thị Thu L, sinh năm 1982 (vắng mặt).
Nơi cư trú: ấp A1, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 02/8/2021, lực lượng công an xã T đang tuần tra thực hiện an toàn trật tự phòng chống Covid 19 trên tuyến Quốc lộ 53 đoạn thuộc ấp A1, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long, thì thấy Nguyễn Thanh D đang điều khiển xe môtô biển số 64F3-4704 có biểu hiện nghi vấn, nên tiến hành kiểm tra và phát

hiện trong người D có 01 túi nylon trong suốt màu trắng hàn kín hai đầu, bên trong có chứa hạt tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma túy. Qua điều tra, D khai nhận vào ngày 23/7/2021, có người bạn tên T (không rõ họ tên và nơi cư trú) ở thành phố Vĩnh Long đến nhà chơi và rủ D sử dụng ma túy đá. Sau khi T đi về có cho D một túi ma túy và một cái nỏ (dụng cụ để sử dụng ma túy), nhưng sau đó nỏ bị hư nên D không sử dụng được. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, D mang theo ma túy đến nhà của Nguyễn Thị Thu L để rủ L sử dụng ma túy, nhưng L từ chối nên D đi về thì bị lực lượng công an phát hiện.

Tang vật thu giữ gồm: 01 túi nylon trong suốt màu trắng hàn kín hai đầu, bên trong có chứa hạt tinh thể rắn màu trắng; 02 điện thoại di động đã qua sử dụng; 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thanh D; 01 xe môtô biển số 64F3-4704.

Kết luận giám định số: 400/KLGĐ-PC09 ngày 04/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long đã kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong một túi nylon được niêm phong trong phong bì (ký hiệu 1) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2346 gam, loại Methamphetamine.

Đối với xe môtô biển số 64F3-4704 thuộc sở hữu của Nguyễn Thanh T, T cho Nguyễn Thanh Dy mượn nhưng không biết D tàng trữ ma túy, nên cơ quan công an đã trả lại cho T.

Cáo trạng số: 55/CT-VKSHVL ngày 26/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm đã truy tố Nguyễn Thanh D về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Thanh D; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, để tuyên phạt Nguyễn Thanh D mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy mẫu chất ma túy còn lại sau giám định (mẫu vật hoàn trả số 400), khối lượng 0,1815 gam. Đề nghị trả lại cho Nguyễn Thanh D 02 điện thoại di động đã qua sử dụng; 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thanh D.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin được giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thanh D đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang,

kết luận giám định,..; Bị cáo xác định không khiếu nại đối với quá trình tiến hành tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của điều tra viên, kiểm sát viên và lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung hay dùng nhục hình. Do đó, hành vi và các chứng cứ, tài liệu của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, qua lời khai của bị cáo đã thể hiện: Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 02/8/2021, Nguyễn Thanh D sau khi mang ma túy đến nhà Nguyễn Thị Thu L để rủ L sử dụng ma túy, nhưng L từ chối nên D đi về thì bị lực lượng công an phát hiện. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, Nhà nước nghiêm cấm việc mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng các loại ma túy, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự độc quyền về quản lý của Nhà nước đối với các loại ma túy. Ma túy là loại chất độc có tác động xấu đến nhận thức và hành vi của người sử dụng, là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo nhận thức rất rõ về tác hại và hậu quả do ma túy gây ra, nhưng bị cáo vẫn tàng trữ, sử dụng bất chấp pháp luật. Do đó, đối với bị cáo cần có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và ngăn đe phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên, sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có cha ruột là người có công với đất nước được tặng nhiều bằng khen, giấy khen, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về vật chứng:

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/8/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm, vật chứng gồm: 02 điện thoại di động đã qua sử dụng; 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thanh D; mẫu chất ma túy còn lại sau giám định (mẫu vật hoàn trả số 400), khối lượng 0,1815 gam.

Đối với mẫu chất ma túy còn lại sau giám định (mẫu vật hoàn trả số 400), khối lượng 0,1815 gam, đây là công cụ bị cáo thực hiện tội phạm, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 điện thoại di động đã qua sử dụng; 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thanh D, của bị cáo D, do không liên quan trong vụ án, nên trả lại cho bị cáo.

[6] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đã xem xét đến các chứng cứ được đưa ra thẩm tra tại phiên tòa, đã đánh giá đúng hành vi, tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo. Về đề nghị mức hình phạt, đại diện Viện kiểm sát đã xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo. Do đó, chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẻ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh D: 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 02/8/2021.

2. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu chất ma túy còn lại sau giám định (mẫu vật hoàn trả số 400), khối lượng 0,1815 gam.

Trả lại cho bị cáo D 02 điện thoại di động đã qua sử dụng, 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thanh D.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo D phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Triệu Quốc Hiếu

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Nhà tạm giữ; Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.